TÒA ÁN N DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **136**/2020/HS-ST
Ngày: 13-7-2020.

N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Châu Giang.

Các Hội thẩm N dân:

1/ Ông Võ Hùng Dương.

2/ Ông Phạm Văn Lâm.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thanh Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lâm Thành T** (tên gọi khác: Đ), sinh năm: 1996 tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 22, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông (không rõ nhân thân lai lịch) và bà Lâm Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. N thân: Ngày 26/7/2016, Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 209/2016/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/11/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thành N**, sinh năm: 1992 tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 3, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Công B và bà Nguyễn Thanh G; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/11/2019 đến ngày 22/01/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm: 1996 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm T, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở: khu phố H, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hùng C và bà Trần Diễm T; có vợ Trần Phương N và 01 người con, sinh năm 2016. Tiền án: Ngày 25/9/2019, bị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp T sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự theo Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2019/HS-ST (Chưa chấp hành hình phạt tù). Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/11/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: **Huỳnh Tấn T**, sinh năm: 1999 tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/11/2019 và tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn G, sinh năm 1989, địa chỉ: Tổ 10, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các T liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trên đường tuần tra tại khu vực hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thành N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số vật chứng được thu giữ, gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số XXB1-068.XX, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu đen, có số thuê bao 0948.214.XXX. Qua làm việc, N khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín là ma túy đá (Methamphetamine) do N vừa mua được của Lâm Thành T vào khoảng 21 giờ 25 phút cùng ngày 22/11/2019 tại nhà của T ở địa chỉ thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để N sử dụng.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 864/MT-PC09 ngày 27/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành N là ma túy, có khối lượng 0,1479 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0983 gam (đã được niêm phong).

Khoảng 15 phút sau khi bắt quả tang Nguyễn Thành N như nêu trên, đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày ngày 22/11/2019 cũng tại khu vực hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ

Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Công an phường Phú Thọ tiếp tục tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số vật chứng được thu giữ, gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển số 51X5-01XX, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, có số thuê bao 0908.505.XXX. Qua làm việc, Đ và T đều khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon hàn kín là ma túy đá (Methamphetamine) do Đ và T vừa mua được của Lâm Thành T vào khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày 22/11/2019 tại nhà của T ở địa chỉ số 233/68, tổ 22, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để nhằm mục đích cho Đ và T sử dụng chung.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 865/MT-PC09 ngày 27/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T là ma túy, có khối lượng 0,1514 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1209 gam (đã được niêm phong).

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T cùng các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ các vụ việc bắt người phạm tội quả tang nêu trên do Công an phường Phú Thọ thu thập và chuyển đến cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 23/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lâm Thanh T về hành vi có dấu hiệu phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy và vào lúc 21 giờ ngày 23/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lâm Thành T tại địa chỉ thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương và thu giữ được vật chứng là 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 215, màu đen, có số thuê bao 0859.959.XXX và số thuê bao 0928.522XXX.

Quá trình điều tra, xác minh đến nay đã xác định rõ hành vi phạm tội của Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T và Lâm Thành T, cụ thể như sau:

1. Đối với Nguyễn Thành N:

Nguyễn Thành N là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ tháng 9/2019. Vào khoảng 21 giờ ngày 22/11/2019, N nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên N sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu đen, có số thuê bao 0948.214.XXX gọi đến số thuê bao 0859.959.XXX của Lâm Thành T để hỏi mua ma túy đá với số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng thì T đồng ý bán. Liền đó, N điều khiển xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số XXB1-068.XX chạy đến nhà của T tại địa chỉ số 233/68, tổ 22, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tại đây, N vào nhà gặp T và đưa cho T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng thì được T đưa cho 01 (một) gói nylon, hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, N cầm gói ma túy trong tay trái và điều khiển

xe mô tô biển số XXP1-068.XX để đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 22/11/2019, khi N chạy xe ra đến hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường Phú Thọ trên đường tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Đối với Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T:

Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T là bạn và cùng là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ tháng 9/2019. Vào khoảng 22 giờ ngày 22/11/2019, trong lúc Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ-đen, biển số 51X5-01XX chở Huỳnh Tấn T đi chơi thì Đ nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên Đ rủ T cùng đi mua ma túy đá về sử dụng chung thì T đồng ý. Tuy nhiên, do lúc này T nói T không có tiền thì Đ nói Đ còn tiền nên Đ sẽ bỏ ra để mua ma túy về cho cả hai cùng sử dụng. Tiếp đó, Đ sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, có số thuê bao 0908.505.XXX gọi điện thoại đến số thuê bao 0859.959.XXX của Lâm Thành T để hỏi mua ma túy đá với số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng thì T đồng ý bán; Đ và T thỏa thuận là Đ sẽ chuyển khoản vào T khoản game momo cho T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và sau khi chuyển khoản tiền thì Đ sẽ đến nhà T lấy ma túy đá. Gọi điện thoại xong, Đ liền sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng chuyển tiền cho T trên ứng dụng điện thoại rồi Đ điều khiển xe mô tô biển số 51X5-01XX chở T chạy đến nhà của T tại địa chỉ số 233/68, tổ 22, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Khi đến trước cửa nhà của T, Đ và T vẫn ngồi trên xe và Đ lên tiếng gọi T thì T đi ra và đưa cho Đ 01 (một) gói nylon, hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm gói ma túy trong tay trái và điều khiển xe mô tô biển số 51X5-01XX chở T về nhà. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày 22/11/2019, khi Đ điều khiển xe chở T chạy ra đến hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường Phú Thọ thấy nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ và T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Đối với Lâm Thành T:

Lâm Thành T là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) từ khoảng năm 2017. Đến khoảng tháng 9/2019, T nảy sinh ý định mua ma túy đá (Methamphetamine) về chia thành từng liều nhỏ để bán cho các con nghiện trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng. Thực hiện ý định trên, T đi đến khu vực Chợ Hòa Phú thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy đá từ một người nam tên Đen (hiện không xác định rõ N thân, lai lịch cụ thể) rồi đem về nhà của T tại số 233/68, tổ 22, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để chia thành từng liều nhỏ để bán cho con nghiện và để T sử dụng (tuy nhiên T không nhớ rõ cụ thể số lần và thời gian mua ma túy của Đen). Sau đó,

mỗi khi các đối tượng cần mua ma tuý đá của T thì các đối tượng sẽ gọi điện thoại đến các số thuê bao di động 0859.959.XXX và 0928.522XXX (gắn trong điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen) của T để nói muốn mua ma túy đá của T với số tiền bao nhiêu. Nếu T đồng ý bán thì T sẽ hẹn các đối tượng mua ma túy đá đến nhà của T tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để giao tiền và nhận ma túy đá của T. Những khi T mua ma túy đá từ Đen đem về nhà và chia thành những liều nhỏ thì T không dùng cân mà tự ước lượng để chia ra làm nhiều gói nhỏ và hàn kín đầu rồi bán với giá tiền 150.000 đồng/01 gói; 200.000 đồng/01 gói hoặc 300.000 đồng/01 gói. Quá trình điều tra, T khai nhận trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9/2019 đến ngày 22/11/2019, T đã nhiều lần bán ma túy đá cho các đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T, cụ thể như sau:

- Lâm Thành T bán cho Nguyễn Thành N được 02 (hai) lần: Lần thứ nhất là vào khoảng giữa tháng 10/2019, T bán cho N 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng; lần thứ hai là vào ngày 22/11/2019, T bán cho N 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Lâm Thành T bán cho Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T được 02 (hai) lần: Lần thứ nhất là vào khoảng đầu tháng 10/2019, T bán cho Đ và T 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; lần thứ hai là vào ngày 22/11/2019, T bán cho Đ và T 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Thành N có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0983 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong) và số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1209 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong), Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 215, màu đen, có số thuê bao 0859.959.XXX và số thuê bao 0928.522XXX đã thu giữ của Lâm Thành T, quá trình điều tra xác định đây là công cụ T sử dụng để thực hiện hành vi phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, màu đen có số thuê bao 0948.214.XXX đã thu giữ của Nguyễn Thành N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, có số thuê bao 0908.505.XXX đã thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, quá trình điều tra xác định: Đây là T sản cá N của N và Đ không liên quan đến hành vi phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một tuyên trả cho Nguyễn Thành N và Nguyễn Hữu Đ.

Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số XXB1-068.XX đã thu giữ của Nguyễn Thành N, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên do anh Phạm Văn G, sinh năm 1989, cư trú tại tỉnh Bình Phước đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào tháng 06/2018, anh G cho anh ruột của mình là anh Phạm Văn Trường, sinh năm 1986, cư trú tại tổ 4, ấp 4, xã Minh Tâm, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước quản lý, sử dụng. Ngày 23/11/2019, Nguyễn Thành N mượn chiếc xe mô tô của anh Trường để đi công việc, việc N sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng thì anh Trường không biết. Do đó, ngày 11/12/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả chiếc xe mô tô trên cho anh Phạm Văn G theo Quyết định xử lý vật chứng 19 ngày 11/12/2019.

Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 51X5-01XX, số máy 5C63-714534, số khung EY714473 đã thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên không có Giấy chứng nhận đăng ký xe và qua tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Dương kết quả không tìm thấy trên dữ liệu tra cứu xe mô tô trên. Do đó, Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với người nam tên Đen đã bán ma túy đá cho Lâm Thành T tại khu vực Chợ Hòa Phú thuộc huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh do quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 140/CT-VKS-HS ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lâm Thành T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu Đăng và Huỳnh Tấn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thành T mức hình phạt từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ

mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T mức hình phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy thu giữ của Nguyễn Thành N có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0983 gam, loại Methamphetamine và số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1209 gam, loại Methamphetamine.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung J7, màu đen, có số thuê bao 0948.214.XXX và trả cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng, số thuê bao 0908.505.XXX.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 215, màu đen, có số thuê bao 0859.959.XXX và số thuê bao 0928.522XXX đã thu giữ của Lâm Thành T và 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 51X5-01XX.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/11/2019, tại khu vực hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành N đã bị Công an phường Phú Thọ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1479 gam, loại Methamphetamine.

Tiếp đó, đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày 22/11/2019, cũng tại khu vực hẻm số 233 ở cạnh đường Nguyễn Hữu Cảnh, đoạn thuộc phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T đã bị Công an phường Phú Thọ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1514 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác minh đã xác định được số ma túy bị bắt quả tang và thu giữ nêu trên là của Lâm Thành T trước đó đã bán cho Nguyễn Thành N vào khoảng 21 giờ 25 phút ngày 22/11/2019 với giá 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng 01 (một) gói và bán cho Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T vào khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 22/11/2019 với giá 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng 01 (một) gói tại nhà của T ở số 233/68, tổ 22, khu 2, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng giữa tháng 10/2019 Lâm Thành T đã bán cho Nguyễn Thành N 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và vào khoảng đầu tháng 10/2019 T đã bán cho Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T 01 (một) gói ma túy đá với giá tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tất cả số ma túy N, Đ và T mua của T nêu trên đều nhằm mục đích để sử dụng.

Như vậy, hành vi mà bị cáo Lâm Thành T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; hành vi mà các bị cáo Nguyễn Thanh N, Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát N dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy Đ diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên N dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Trong vụ án, các bị cáo Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T là đồng phạm, cùng nhau thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ thuộc trường hợp tái phạm, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo T có ông là Huỳnh Văn Trước được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo T, N và Đ.

[6] Căn cứ vào N thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, ngày 25/9/2019, bị cáo Đ bị Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp T sản theo Bản án số 167/2019/HSST. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với bản án nêu trên.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Đối với ma túy thu giữ của Nguyễn Thành N có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0983 gam, loại Methamphetamine và số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu Đ, Huỳnh Tấn T có khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1209 gam, loại Methamphetamine là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung J7, màu đen, có số thuê bao 0948.214.XXX thu giữ của bị cáo Nguyễn Thành N và 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng, số thuê bao 0908.505.XXX thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu Đ. Đây là T sản cá N của các bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả cho các bị cáo.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 215, màu đen, có số thuê bao 0859.959.XXX và số thuê bao 0928.522XXX đã thu giữ của Lâm Thành T là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội và 01 xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển số 51X5-01XX không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều XX, 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lâm Thành T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Các bị cáo Nguyễn Thành N, Nguyễn Hữu Đ và Huỳnh Tấn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Thành T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2019.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, khấu trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 22/11/2019 đến ngày 22/01/2020.

2.3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2019.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án số 167/2019/HSST ngày 25/9/2019 của Tòa án N dân thành phố Thủ Dầu Một. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 22/11/2019, khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2018 đến 18/11/2018.

2.4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2019.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Thành N, cán bộ niêm phong Nguyễn Thái D và hình dấu đỏ Công an phường Phú Thọ thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,0983 gam theo kết luận giám định số 864/MT-PC09 ngày 27/11/2019.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Hữu Đ, Võ Tấn T cán bộ niêm phong Nguyễn Tuấn A và hình dấu đỏ Công an phường Phú Thọ thành phố Thủ Dầu Một, bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 0,1209 gam theo kết luận giám định số 865/MT-PC09 ngày 27/11/2019.

Trả cho bị cáo Nguyễn Thành N 01 (một) điện thoại di động, hiệu Samsung J7, màu đen, số thuê bao 0948.214.XXX và trả cho bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 5, màu trắng, số thuê bao 0908.505.XXX.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, hiệu Nokia 215, màu đen, có số thuê bao 0859.959.XXX và 01 (một) xe mô tô, hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 51X5-01XX, số khung RLCS5C630CY714473, số máy: 5C63-714534.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 129.20 ngày 19/5/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một)

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Châu Giang